

QUY CHẾ

PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC KIỂM SOÁT NGUỒN CUNG CẤP CÁT, HÓA ĐƠN MUA, BÁN CÁT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH VĨNH LONG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 474/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2025
của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long).

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, nhiệm vụ, trách nhiệm chủ trì, phối hợp giữa các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là UBND cấp huyện) và các đơn vị thi công trong công tác kiểm soát nguồn cung cấp cát, hóa đơn mua bán cát trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Mục đích phối hợp

- Thiết lập cơ chế phối hợp đồng bộ, hiệu quả giữa các cấp, các sở, ban, ngành từ cấp tỉnh đến cấp huyện trong quá trình tham gia phối hợp.
- Tăng cường hỗ trợ chuyên môn, chuyên ngành và cung cấp, trao đổi thông tin nhằm thực hiện công tác kiểm soát nguồn cung cấp cát, hóa đơn mua bán cát trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long hiệu quả, toàn diện, gắn liền với trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

- Đảm bảo hoạt động phối hợp phải dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi đơn vị phối hợp; đảm bảo thống nhất, bình đẳng, kịp thời, chặt chẽ, xây dựng mối đoàn kết gắn bó, hỗ trợ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Việc phối hợp phải đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp, toàn diện, thống nhất của Lãnh đạo các đơn vị phối hợp; đảm bảo không chồng chéo trong hoạt động kiểm tra và xử lý vi phạm; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các đơn vị.
- Nội dung phối hợp phải đảm bảo theo phương châm tích cực, chủ động, thận trọng, kiên quyết, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đúng quy định pháp luật. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định pháp luật có liên quan và xử lý nghiêm các hoạt động khai thác, kinh doanh, vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ cát trái phép và công tác kiểm soát nguồn cung cấp cát, hóa đơn mua bán cát trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.
- Các đơn vị phối hợp phân công lực lượng tham gia cũng như bố trí phương tiện, nhiên liệu phục vụ công tác phối hợp do các bên tự điều tiết, cân đối phù hợp với khả năng, yêu cầu và tình hình thực tế của từng đơn vị.

Điều 3. Phối hợp trong xử lý vi phạm

1. Đơn vị chủ trì thực hiện việc kiểm tra phải chịu trách nhiệm lập hồ sơ vụ việc vi phạm để xử lý theo quy định của pháp luật.

a) Nếu hành vi vi phạm có dấu hiệu tội phạm thì chuyển toàn bộ hồ sơ cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

b) Nếu hành vi vi phạm không có dấu hiệu tội phạm mà phải xử lý vi phạm hành chính thì thực hiện theo nguyên tắc xác định và phân định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

2. Đơn vị phối hợp có trách nhiệm:

a) Giúp đơn vị chủ trì trong việc kiểm tra, xử lý đối với các vi phạm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý hoặc khi có yêu cầu.

b) Chịu trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ vụ việc, ban hành quyết định xử lý vi phạm đối với các vụ việc thuộc lĩnh vực, thẩm quyền của ngành được đơn vị chủ trì chuyển đến. Sau khi xử lý xong vụ việc phải có văn bản thông báo kết quả xử lý cho đơn vị chủ trì nắm, theo dõi.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA CÁC SỞ, NGÀNH VÀ ĐƠN VỊ THI CÔNG

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

1. Cung cấp thông tin bằng văn bản cho các đơn vị phối hợp và UBND các huyện, thị xã và thành phố nơi có mỏ cát đang hoạt động như thông tin về giấy phép khai thác khoáng sản, trữ lượng, diện tích khai thác, phương tiện đăng ký được phép đưa vào khai thác, thông tin về hồ sơ, giá bán tại mỏ, đối tượng đã bị xử lý vi phạm hành chính.

2. Phát hiện, tham mưu UBND tỉnh những bất cập, sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý Nhà nước về lĩnh vực khai thác khoáng sản, có chủ trương, giải pháp phù hợp trong việc quản lý, bảo vệ và sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản trên địa bàn, tổng hợp báo cáo kết quả về UBND tỉnh chỉ đạo.

3. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra việc khai thác, kinh doanh, vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ cát.

Điều 5. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Áp dụng các biện pháp công tác nghiệp vụ của Công an nhân dân để thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về tài nguyên, môi trường; thuế; giao thông đường thủy nội địa đối với lĩnh vực khai thác, kinh doanh, vận chuyển cát.

2. Phối hợp các đơn vị tổ chức tuần tra, kiểm soát, kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm trong hoạt động khai thác, kinh doanh, vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ cát trái phép trên tuyến sông Tiền, sông Cổ Chiên, sông Hậu và các tuyến sông thuộc địa bàn tỉnh Vĩnh Long. Nếu phát hiện có dấu hiệu tội phạm thì tiến hành điều tra, khởi tố, xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch và thành lập đoàn kiểm tra liên ngành tổ chức kiểm tra thường xuyên, đột xuất (kể cả ban đêm) đối với hoạt động khai thác, kinh doanh, vận chuyển cát.

4. Hướng dẫn các phương tiện đã đăng ký được phép đưa vào khai thác cát trên sông vào đúng vị trí mỏ được cấp phép và các phương tiện không khai thác vào vị trí neo đậu phù hợp, đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa.

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Tăng cường công tác quản lý các bến, bãi tập kết cát trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với chính quyền địa phương và các ngành liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra để chấn chỉnh tình trạng lập bến bãi tập kết cát trái phép, trái quy định pháp luật, chấm dứt tất cả các bến bãi tập kết cát trái phép, tự phát trên địa bàn tỉnh.

2. Quản lý chặt chẽ việc đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật đối với các phương tiện đường thủy hoạt động trong lĩnh vực khai thác cát sông.

3. Phối hợp các đơn vị phối hợp tăng cường kiểm tra và tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý các sai phạm của các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn giao thông khi khai thác, vận chuyển cát thuộc thẩm quyền; thực hiện tốt công tác đăng ký, quản lý các phương tiện khai thác cát. Xử lý các phương tiện vận chuyển cát vượt quá tải trọng cho phép, khai thác cát không phép, không đúng vị trí được cấp có thẩm quyền cấp phép hoạt động.

4. Quản lý giá vận chuyển cát vật liệu xây dựng đối với các công trình xây dựng cơ bản sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí phục vụ công tác thẩm định giá trị tài sản và tang vật, phương tiện vi phạm hành chính; tham gia Hội đồng định giá để xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt.

2. Hướng dẫn các thủ tục, chứng từ quyết toán khi tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu đã được bán đấu giá; chi trả các chi phí phục vụ công tác xử phạt vi phạm hành chính cho các đơn vị thụ lý hồ sơ xử lý vi phạm.

3. Tham mưu UBND tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực khai thác, kinh doanh, vận chuyển cát theo quy định.

Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh bảo đảm cho công tác bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác cho các sở, ngành, UBND cấp huyện trong dự toán ngân sách hàng năm.

Phối hợp tham gia định giá tài sản, giá trị hàng hóa là tang vật, phương tiện vi phạm do hoạt động khai thác, mua bán, vận chuyển cát sỏi trái phép khi có yêu cầu của các cơ quan chức năng.

Các đơn vị chủ trì xử lý tài sản thực hiện các thủ tục thanh toán các chi phí theo quy định hiện hành, phối hợp với Sở Tài chính nộp vào ngân sách nhà nước.

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Công Thương

Phối hợp các cơ quan, đơn vị chức năng trong công tác kiểm tra việc vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ, kinh doanh trái phép, không có hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc hợp pháp. Phối hợp tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành khi có yêu cầu.

Điều 9. Trách nhiệm của Chi cục Thuế khu vực XVII

- Thường xuyên chủ trì kiểm tra, thanh tra, theo dõi việc xuất hóa đơn, kê khai nộp thuế của các tổ chức, doanh nghiệp khai thác cát để so sánh với trữ lượng, công suất đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép và đơn giá tại mỏ, thông báo cho Sở Nông nghiệp và Môi trường về tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân khai thác cát trên địa bàn tỉnh để kiên quyết tìm ra các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân khai thác khoáng sản trái phép, khai thác vượt công suất, lợi dụng mua bán hóa đơn, làm thất thu thuế, thất thoát nguồn tài nguyên, thu lợi bất chính.

- Chủ trì và phối hợp các đơn vị phối hợp tổ chức kiểm tra và tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra các hóa đơn chứng từ do Đơn vị thi công kê khai sản lượng khai thác để nộp thuế và kiên quyết xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế. Hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước. Trường hợp xét thấy Đơn vị thi công vi phạm pháp luật về thuế có dấu hiệu tội phạm thì cơ quan thuế cung cấp tài liệu, hồ sơ cho Công an tỉnh để tiến hành xác minh, điều tra làm rõ và thống nhất xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

- Nghiên cứu, có cơ chế quản lý hóa đơn chứng từ (nơi mua, xuất bán cát) của các tổ chức, doanh nghiệp.

Điều 10. UBND các huyện, thị xã, thành phố

1. Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khai thác khoáng sản trên địa bàn, kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm về khai thác khoáng sản trái phép; nếu vượt quá thẩm quyền báo cáo với các ngành chức năng liên quan, UBND tỉnh để chỉ đạo xử lý.

2. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm về việc chấm dứt tất cả các bến bãi tập kết cát lòng sông trái phép trên địa bàn quản lý.

3. Tăng cường công tác phối hợp giữa các địa phương có chung khu vực trên sông trong quản lý khai thác, vận chuyển và sử dụng cát nhằm ngăn chặn, chấm dứt tình trạng khai thác trái phép.

4. Nâng cao nhận thức, xác định rõ trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền cơ sở trong việc ngăn chặn tình trạng khai thác cát trái phép. Nơi nào để xảy ra vi phạm kéo dài, gây bức xúc trong dư luận thì Chủ tịch UBND cấp huyện phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh.

5. Tổ chức kiểm tra, kịp thời xử lý nghiêm việc khai thác, vận chuyển, tiêu thụ trái phép cát. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, chỉ đạo.

Điều 11. Trách nhiệm của Đơn vị thi công

1. Thống kê, xuất hóa đơn đầy đủ khối lượng cát thực tế tại các công trình có sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh. Thực hiện nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ khác về thuế theo đúng quy định pháp luật. Nghiêm cấm hành vi lợi dụng việc sử dụng thông tin, tài liệu và sử dụng hóa đơn mua bán cát bất hợp pháp, để hợp thức hóa tài liệu, chứng từ trái quy định pháp luật.

2. Cung cấp thông tin, thực hiện báo cáo, cung cấp đầy đủ, kịp thời tài liệu, chứng từ liên quan của các công trình khi có yêu cầu của cơ quan chức năng và chịu trách nhiệm tính chính xác của các thông tin, chứng từ, tài liệu đó, nếu vi phạm tùy mức độ sẽ bị xử lý theo quy định pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Chế độ hội họp, báo cáo

Các đơn vị phối hợp căn cứ Quy chế này xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, định kỳ 6 tháng (từ 01/01 đến 15/6 gửi về Chi cục Thuế khu vực XVII trước ngày 25/6) và cuối năm (từ 01/01 đến 15/12 gửi về Chi cục Thuế khu vực XVII trước ngày 25/6) báo cáo kết quả về Chi cục Thuế khu vực XVII để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Điều 13. Khen thưởng và xử lý kỷ luật

Các đơn vị phối hợp thường xuyên kiểm tra, theo dõi, nắm chặt hoạt động của cán bộ chiến sĩ, cán bộ thuộc đơn vị mình trong công tác phối hợp thực hiện Quy chế này; kịp thời khen thưởng hoặc đề xuất UBND tỉnh khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; đồng thời xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân có những sai phạm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Điều 14. Trách nhiệm thực hiện

Chi cục Thuế khu vực XVII, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, UBND cấp huyện và các Đơn vị thi công các công trình có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra tổ chức, cá nhân đơn vị mình thực hiện nghiêm túc quy chế này./.